**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ CAO LÃNH**
**TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2019/HS-ST
Ngày 17-10-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Tấn Hiếu.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1/ Ông Trần Văn Hải;
2/ Ông Nguyễn Đình Đoan Hùng.
- *Thư ký phiên tòa:* Đoàn Thị Cẩm Hừng là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Lê Thành Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2019/TLST-HS, ngày 22 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 238/2019/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

1. **Lê Trung H**, sinh năm: 1992, tại Đồng Tháp, tên gọi khác: H Lãm; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã TN, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Không; cha: Lê Công Lãm; mẹ: Nguyễn Thị T; vợ: Phan Thị Hồng L; Con: Lê Phan Thảo N, sinh năm 2013; tiền sự: Ngày 09/02/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 13 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện Tỉnh Đồng Tháp, chấp hành xong ngày 18/10/2018; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 21/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh xử phạt 07 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/08/2010; tạm giữ: Ngày 13/3/2019; tạm giam: Ngày 21/3/2019. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

2. **Nguyễn Tấn L**, sinh năm: 1988, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: không; hộ khẩu thường trú: Tổ AB, khóm MT, phường MP, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; cha: Nguyễn Văn L; mẹ: Cao Thị Bích T; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 19/5/2009 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xử phạt 08 năm tù giam về tội "Cướp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2015; tạm giữ: Ngày 13/3/2019; tạm giam: Ngày 21/3/2019. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Mai Quan B (B Biêu), sinh năm 1986, địa chỉ: Ấp HL, xã HA, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 12/3/2019, Lê Trung H rủ Nguyễn Tấn L lên thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng thì L đồng ý. Sau khi đến thành phố cả hai đến gặp một người đàn ông tên Mon (không rõ nhân thân và địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy với giá 7.000.000 đồng thì ông Mon đồng ý. Khoảng 15 phút sau Mon quay lại, Hậu đưa tiền cho ông Mon, ông Mon đưa lại cho Hậu 01 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp, có viền màu đỏ bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng (H biết đây là ma túy đá) và 124 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp, có viền màu xanh. Nhận được ma túy, H và L đón xe về thành phố Cao Lãnh. Trên đường về, lúc trên xe H lấy bịch ma túy vừa mua của ông Mon chiết ra 02 phần nhỏ, để vào bịch nylon viền màu xanh. Sau đó, H lấy 01 phần nhỏ vừa chiết ra, phần còn lại đưa tất cả cho L cất giữ.

Khi về đến trước nhà trọ "Thảo Huyên" thuộc tổ 48, khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, H và L bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Kiểm tra trên người của Nguyễn Tấn L tại túi quần phía trước, bên trái có 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (L khai nhận là ma túy hùn mua cùng với H của người tên Mon), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu "A1" và 36 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, chưa sử dụng; 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, bên trong có chứa 86 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, chưa sử dụng; Tại túi quần phía sau, bên trái có 300.000 đồng. Túi quần nhỏ phía trước bên phải có 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có viền màu xanh, bên trong có nhiều tinh thể rắn mà trắng (L khai nhận là ma túy đá hùn mua cùng với H của người tên Mon), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu "A2"; Tại vị trí bên trong túi quần phía trước, bên phải có 800.000 đồng.

Kiểm tra trên người của Lê Trung H tại túi quần phía trước bên phải có 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (H khai nhận là ma túy hùn tiền mua với L của người tên Mon), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu "A3"; Trong lòng bàn tay phải có 01 điện thoại màu xanh, nhãn hiệu ViVo, có lắp sim số 0965 283 183.

Tại kết luận giám định của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp số 204/KL-KTHS ngày 14/3/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp, được niêm phong ký hiệu **A1** là chất ma túy, có khối lượng 14,753 gam, loại Methamphetamine. Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 14,654 gam, được niêm phong, ghi số **197/A1,** ngày 13/3/2019.

Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệ **A2,** có khối lượng 0,402 gam, loại

Methamphetamine. Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,346 gam, được niêm phong, ghi số **197/A2,** ngày 13/3/2019.

Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu **A3,** có khối lượng 0,362 gam, loại Methamphetamine. Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,316 gam, được niêm phong, ghi số **197/A3,** ngày 13/3/2019.

Trong quá trình điều tra, Lê Trung Hậu còn khai nhận đã bán ma túy cho nhiều người cụ thể như sau:

Lần 1: Trước ngày 23/01/2019 (không nhớ rõ ngày cụ thể) khoảng 10 ngày, Trần Văn T, ngụ Tổ 6, ấp Đông B, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh sử dụng điện thoại di động gọi vào số 0965.283.183 của Lê Trung H hỏi mua ma túy giá 500.000 đồng thì H đồng ý bán và hẹn T giao dịch gần cầu Nguyễn Thị Lựu, thuộc phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh. H đi một mình đến gặp T, T đưa cho H 500.000 đồng, H đưa cho Tài 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín, bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng (Tài biết đây là ma túy đá), tiền bán được ma túy, H tiêu xài cá nhân.

Lần 2: Khoảng đầu tháng 01/2019 (không xác định ngày cụ thể), do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Mai Quan B, đang uống cà phê tại quán "368" thuộc ấp 1, xã Mỹ Tân, thành phố Cao Lãnh (gần ngã ba Bình Trị), Bi sử dụng điện thoại có lắp số 0812 333 449 điện vào sim số 0965 283 183 của H hỏi mua ma túy với giá 2.000.000 đồng và hẹn H đến quán cà phê "368" để giao ma túy thì H đồng ý. Khoảng 30 phút sau, H đến trước quán "368", H không đưa ma túy trực tiếp mà để ma túy trong hộp sạc pin dự phòng đặt trước quán dưới nền gạch và gọi điện thoại cho B ra lấy hộp sạc pin dự phòng, bên trong có 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (B biết đây là ma túy đá).

Lần 3: Cách lần thứ hai khoảng 02 tuần (không xác định rõ ngày giờ cụ thể), B tiếp tục gọi điện thoại cho H hỏi mua 1.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại quán cà phê "368". Khi đến quán H trực tiếp đưa cho B 01 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp, bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng (B biết đây là ma túy đá).

Lần 4: Vào khoảng tháng 3/2019 (không xác định được ngày cụ thể), do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phan Quốc V, dùng điện thoại có lắp số 0819 081 919 gọi số điện thoại 0965 283 183 của Lê Trung H hỏi mua 500.000 đồng ma túy, H đồng ý bán và hẹn giao dịch tại quán nước mía thuộc phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh. Khi đến điểm hẹn, H trực tiếp đưa 01 bịch nylon màu trắng, bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng (Vũ biết đây là ma túy đá) nhận được ma túy, Vũ đưa cho H 500.000 đồng.

Lần 5: Cách lần thứ 4 khoảng 01 tuần, V dùng số điện thoại của mình gọi cho H hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy thì H đồng ý và hẹn giao dịch tại thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp. Khi đến điểm hẹn, H trực tiếp đưa 01 bịch nylon bên trong chứa ma túy *(Vũ biết đây là ma túy đá)*, nhận được ma túy, V đưa cho 1.000.000 đồng. Tiền trong 02 lần bán ma túy cho H đã tiêu xài cá nhân.

Đối với Phan Quốc Vũ, ngày 01/02/2019 bị Công an thành phố Cao Lãnh khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Trần Văn T, ngày 19/5/2019 bị Công an huyện Thanh B khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đối với người tên Mon do không xác định nhân thân và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Cao Lãnh đã tách ra để điều tra xử lý sau.

Ngày 21/6/2019, Công an thành phố Cao Lãnh chuyển hồ sơ Mai Quan B về nơi cư trú ấp Hòa Long, xã Hòa An, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp để xử lý.

Tại cáo trạng số 81/CT-VKSTPCL, ngày 21/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 và điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251 điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 10 đến 11 năm tù; áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 08 đến 09 năm tù. Về vật chứng: Đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

**[1]** Hành vi của bị cáo bị truy tố:

- Vào ngày 12/3/2019, Lê Trung H rủ Nguyễn Tấn L lên thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy về sử dụng. Sau khi đến thành phố gặp một người đàn ông tên Mon, hỏi mua ma túy với giá 7.000.000 đồng, H trực tiếp đưa tiền và nhận từ ông Mon 01 bịch nylon màu trắng bên trong có ma túy đá và 124 bịch nylon màu trắng dạng túi kẹp. H và L đón xe về thành phố Cao Lãnh. Trên đường về, H lấy bịch ma túy chiết ra 02 phần nhỏ, để vào bịch nylon viền màu xanh, H lấy 01 phần nhỏ, phần còn lại đưa tất cả cho L cất giữ. Khi về đến trước nhà trọ "Thảo Huyên" thuộc tổ 48, khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, H và L bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Kiểm tra trên người của bị cáo L, tại túi quần phía trước, bên trái có 14,753 gam, loại Methamphetamine, và tại túi quần nhỏ phía trước bên phải có 01 có 0,402 gam, ma túy loại Methamphetamine.

Kiểm tra trên người của bị cáo H tại túi quần phía trước bên phải có 01 bịch nylon màu trắng, bên trong chứa có khối lượng 0,402 gam, loại Methamphetamine.

- Trong quá trình điều tra, Hậu khai nhận mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời, H đã bán ma túy cho nhiều người cụ thể như sau:

*Lần 1*: Trước ngày 23/01/2019 (không nhớ rõ ngày cụ thể) khoảng 10 ngày, Hậu bán ma túy cho Trần Văn T giá 500.000 đồng.

*Lần 2*: Khoảng đầu tháng 01/2019 (không xác định ngày cụ thể), H bán ma Túy cho Mai Quan B, giá 2.000.000 đồng.

*Lần 3*: Cách lần thứ hai khoảng 02 tuần (không xác định rõ ngày giờ cụ thể), Hậu tiếp tục bán cho B 1.000.000 đồng ma túy.

*Lần 4*: Vào khoảng tháng 3/2019 (không xác định được ngày cụ thể), H bán ma túy cho Phan Quốc V 500.000 đồng.

Lần 5: Cách lần thứ 4 khoảng 01 tuần, Hậu tiếp tục bán ma túy cho Vũ 1.000.000 đồng.

**[2]** Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

**[3]** Các bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định, bị cáo H nhiều lần mua ma túy về bán lại cho nhiều người, số lượng ma túy là 15,517 gam; bị cáo L cất giữ trên người 15,155 gam Methamphetamine. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo L phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo nhận thức rất rõ ma túy là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của mỗi con người, mỗi gia đình và tòan xã hội. Chỉ vì mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp H quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Bị cáo H đã một lần bị xử phạt tù, về tội "Chống người thi hành công vụ", bị cáo L đã bị xử phạt về tội "Cướp tài sản", đã được nhà nước cải tạo giáo dục, không biết ăn năng cải sửa, nay lại phạm tội. Do đó cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

**[4]** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

**[5]** Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo H và L đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

**[6]** Về vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong chứa 0,679gam ma túy còn lại sau giám định, tịch thu tiêu hủy. Bị cáo H bán ma túy tổng cộng 5.000.000 đồng, nhưng chỉ nhận 2.000.000 đồng, nên phải buộc nộp lại 2.000.000 đồng, sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu 197/A1, 197/A2, 197/A3 cùng ngày 13/3/2019 và 122 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có viền màu xanh, chưa sử dụng.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

**[7]** Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Trung H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Nguyễn Tấn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Trung H 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2019.

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2019.

- Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Lê Trung H nộp số tiền bán ma túy 2.000.000 đồng, sung ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu 197/A1, 197/A2, 197/A3 cùng ngày 13/3/2019 và 122 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có viền màu xanh, chưa sử dụng.

Vật chứng nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án thành phố Cao Lãnh đang quản lý.

- Về án phí: Các bị cáo H và L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Tấn Hiếu**